

Số: /TC-STP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 5 năm 2026

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Công văn số 622/UBND-NCPC ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng và ban hành Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trong tháng 5 năm 2026, cụ thể như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Qua theo dõi, tổng hợp, Sở Tư pháp thấy rằng, trong tháng 5 năm 2026, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành gồm các văn bản như sau:

Nghị quyết do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành: Không có

Quyết định do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành:

1. Quyết định số 24/2026/QĐ-CTUBND ngày 02 tháng 5 năm 2026 phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định phân cấp sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản,

trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ áp dụng theo phương thức mua sắm tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

7. Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, ấp, khu dân cư văn hóa” và “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại Thành phố Hồ Chí Minh

B. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Trên cơ sở thông tin do các sở, ban, ngành Thành phố cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 5 năm 2026 như sau:

1. Quyết định số 24/2026/QĐ-CTUBND ngày 02 tháng 5 năm 2026 phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2026.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

- Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và điểm i khoản 11 và điểm d khoản 12 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP là do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu. Việc ban hành Quyết định là cần thiết và phù hợp quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay; đồng thời giảm tải áp lực công việc lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, rút ngắn thời gian trình

phê duyệt phương án xử lý tài sản, đẩy nhanh tiến độ xử lý hàng hóa, tránh tồn đọng làm giảm giá trị tài sản ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước.

c) Mục đích ban hành

Nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và tình hình thực tiễn của Thành phố. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, rút ngắn thời gian trình phê duyệt phương án xử lý tài sản, đẩy nhanh tiến độ xử lý hàng hóa, tránh tồn đọng làm giảm giá trị tài sản ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước.

1.3. Nội dung chủ yếu:

Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20/5/2026.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14 và Luật số 23/2023/QH15;

- Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

b) Cơ sở thực tiễn

Để đảm bảo công tác phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại Thành phố được thực hiện đồng bộ, thống nhất, cần thiết phải ban hành Quyết định mới để thay thế Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

c) Mục đích ban hành

Hoàn thiện cơ sở pháp lý, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi,

thông thoáng cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động hợp pháp, đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để phát triển kinh tế Thành phố. Bảo đảm chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chông chéo theo nguyên tắc Công an Thành phố chủ trì quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố; các sở, ban, ngành của Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được quy định, có trách nhiệm tổ chức thực hiện và chủ động phối hợp đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố, không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan.

2.3. Nội dung chủ yếu:

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp thực hiện giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu trong công tác quản lý nhà nước đối với việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2026.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

b) Cơ sở thực tiễn

Thực hiện mô hình tổ chức, bộ máy theo quy định mới và chính quyền địa phương 02 cấp; Triển khai thực hiện kịp thời quy định pháp luật mới về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Đảm bảo thống nhất trong thực hiện quy định pháp luật sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Thực hiện đồng bộ với quy định phân cấp của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Mục đích ban hành

Nhằm thực hiện nhất quán, hiệu quả chủ trương về đẩy mạnh phân cấp và tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật mới (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Nghị định số 170/2025/NĐ-CP). Việc ban hành Quy định cũng đồng thời đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, phù hợp với yêu cầu đổi mới, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ, phát triển Thành phố trong những năm tiếp theo.

3.3. Nội dung chủ yếu:

Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thuộc Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng áp dụng: Công chức theo khoản 2 Điều 1 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 đang làm việc tại các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

4. Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định phân cấp sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

4.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2026.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức; Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra;

b) Cơ sở thực tiễn

Thực hiện mô hình tổ chức, bộ máy theo quy định mới và chính quyền địa phương 02 cấp; Triển khai thực hiện kịp thời quy định pháp luật mới về tuyển dụng,

sử dụng và quản lý công chức; Đảm bảo thống nhất trong thực hiện quy định pháp luật sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Thực hiện đồng bộ với quy định phân cấp số 67-QĐ/TU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Mục đích ban hành

Thực hiện nhất quán, hiệu quả chủ trương về đẩy mạnh phân cấp và tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật mới (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Nghị định số 170/2025/NĐ-CP) đồng thời đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, phù hợp với yêu cầu đổi mới, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ, phát triển Thành phố trong những năm tiếp theo.

4.3. Nội dung chủ yếu:

Quy định việc phân cấp sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng áp dụng: Công chức theo khoản 2 Điều 1 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 làm việc trong các cơ quan, tổ chức sau: Cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Chi cục và tương đương, Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Côn Đảo trực thuộc Ban Quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác sử dụng và quản lý công chức.

5. Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

5.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2026.

5.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

- Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị

định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách Nhà nước;

b) Cơ sở thực tiễn

Để đảm bảo cơ sở pháp lý khi triển khai các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ theo quy định của Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ để phục vụ cho các mặt hoạt động theo yêu cầu thực tế hiện nay, việc ban hành Quyết định quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố là rất cần thiết, là cơ sở pháp lý quan trọng cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và yêu cầu theo quy định trong quá trình xây dựng dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước trình các cấp thẩm quyền.

c) Mục đích ban hành

Triển khai kịp thời nhiệm vụ được Chính phủ giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân Thành phố tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP để áp dụng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh. Góp phần đảm bảo việc triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước, quản lý tài chính - ngân sách theo quy định hiện hành.

5.3. Nội dung chủ yếu:

Quyết định này quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương, dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện các nội dung như sau: Mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; Hoạt động quy hoạch; Thuê hàng hóa, dịch vụ.

6. Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ áp dụng theo phương thức mua sắm tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

6.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25/5/2026.

6.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu số 57/2024/QH15;

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thông tư số 69/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia;

b) Cơ sở thực tiễn

Do sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cùng với việc giải thể, hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới một số sở, ngành, nên một số quy định tại Quyết định số 111/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đã không còn phù hợp. Bên cạnh đó, một số văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ ban hành Quyết định đã bị bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

Ngoài ra, hiện nay, các đơn vị mua sắm tập trung của Thành phố vừa thực hiện mua sắm tài sản thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua tập trung cấp quốc gia và thực hiện mua sắm đối với tài sản thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ mua sắm tập trung cấp địa phương (trừ thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm). Điều này cũng dẫn đến việc thay đổi quan trọng trong chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mua sắm tập trung, trình tự, thủ tục thực hiện công tác mua sắm và các nội dung cơ bản của Quyết định số 111/2024/QĐ-UBND.

c) Mục đích ban hành

Việc xây dựng Quyết định nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình thực tiễn của Thành phố trong việc thực hiện công tác mua sắm hàng hóa, dịch vụ

theo phương thức tập trung. Bên cạnh đó, việc xây dựng Quyết định cũng đảm bảo việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ áp dụng theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố được thực hiện đúng quy định, hiệu quả và đảm bảo tiết kiệm kinh phí, chống lãng phí cho ngân sách nhà nước.

6.3. Nội dung chủ yếu:

Quy định các nội dung liên quan đến quy trình mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia và danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Quy chế này không áp dụng đối với việc mua sắm thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm; tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân; tài sản của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài; tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm theo hình thức khác; tài sản mua sắm thuộc dự án đầu tư mà việc tách thành gói thầu riêng làm ảnh hưởng đến tính đồng bộ của dự án hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; Tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; việc mua sắm tài sản theo phương thức mua sắm tập trung của cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền thực hiện.

7. Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh

7.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 05/6/2026.

7.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15; Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15;
- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh (mới) (trên cơ sở sáp nhập Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện và tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo mô hình chính quyền 02 cấp. Như vậy, đã có sự thay đổi cơ bản về đối tượng áp dụng của Quyết định số 99/2024/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ngoài ra, trong thời gian

vừa qua đã có nhiều sự thay đổi trong quy định về quản lý, kết nối chia sẻ dữ liệu, cụ thể như sau: Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ; Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Do đó, việc ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Quyết định số 99/2024/QĐ-UBND) là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố.

c) Mục đích ban hành

- Nhằm quy định, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố, bao gồm: quản lý, quản trị dữ liệu số và chia sẻ dữ liệu số; cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước cho tổ chức, cá nhân; quyền và trách nhiệm trong kết nối, chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố.

- Đảm bảo hoạt động phối hợp thường xuyên, kịp thời, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình kết nối, chia sẻ, khai thác sử dụng dữ liệu số; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu số, phục vụ tốt cho các cấp chính quyền Thành phố trong công tác tham mưu, quản lý, điều hành, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu, góp phần tăng hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

7.3. Nội dung chủ yếu:

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong hoạt động quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số (*bao gồm xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác, sử dụng*) theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 40 Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

8. Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2026 ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, ấp, khu dân cư văn hóa” và “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại Thành phố Hồ Chí Minh

8.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10/6/2026.

8.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;
- Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền

của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

b) Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách về xây dựng đời sống văn hóa, trong đó đặc biệt chú trọng việc tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng về xây dựng văn hóa ở khu dân cư, do đó, việc xây dựng Quyết định Ban hành Quy định chi tiết và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, ấp, khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết, góp phần đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện nay. Đồng thời, để tạo cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương cấp xã triển khai kịp thời và hiệu quả các quy định liên quan tại Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp tổ chức, bộ máy và đơn vị hành chính.

c) Mục đích ban hành

- Hoàn thiện, thống nhất các quy định chi tiết về tiêu chuẩn, quy trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, ấp, khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ, làm căn cứ để chính quyền các cấp đánh giá, xét tặng các danh hiệu thi đua gắn với việc vận động nhân dân tham gia đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Đảm bảo đáp ứng mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích các địa phương phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

8.3. Nội dung chủ yếu:

Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, ấp, khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại Thành phố Hồ Chí Minh được giao tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 6, Điều 8 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 5 năm 2026, Sở Tư pháp Thành phố xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở Tư pháp (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Thành viên HĐPHPBGDPL Thành phố;
- Các PCM, ĐVTT Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL (Hoàng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Hồng Hạnh